

Giáo dục giá trị trong trường phổ thông: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam

Phạm Đỗ Nhật Tiến¹, Nguyễn Hồng Thuận²,
Vương Thị Phương Hạnh³

¹ Học viện Quản lý Giáo dục
31 Phan Đình Giót, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam
Email: phamntien26@gmail.com

² Email: hongthuan70@gmail.com
³ Email: vuonghanh0503@gmail.com

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Xây dựng hệ giá trị văn hóa cho học sinh trong trường phổ thông là một bài toán khó, chỉ ít trên hai phương diện: Thứ nhất là hiểu thế nào về giá trị văn hóa để có thể có sự đồng thuận; Thứ hai là làm thế nào lựa chọn các giá trị văn hóa cốt lõi trong vô vàn giá trị văn hóa để đưa vào nhà trường. Bài viết này muốn tìm lời giải từ một số bài học kinh nghiệm trên cơ sở nghiên cứu tổng quan về giáo dục giá trị và lựa chọn giá trị trong nhà trường phổ thông của một số nước trên thế giới.

TỪ KHÓA: Giá trị văn hóa; giá trị; giáo dục giá trị; giáo dục phổ thông.

→ Nhận bài 20/12/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 15/01/2020 → Duyệt đăng 25/02/2020

1. Đặt vấn đề

Trong văn thư quốc tế, giá trị nói chung, giá trị văn hóa nói riêng, là những khái niệm đa nghĩa, được định nghĩa theo nhiều cách khác nhau tùy theo cách tiếp cận. Ở Việt Nam, giáo dục (GD) giá trị văn hóa trong trường học là một khái niệm mới trong GD Việt Nam. Đó là vì trong chương trình GD phổ thông nước ta, thay vì dùng khái niệm GD giá trị văn hóa, chúng ta dùng các khái niệm khác như môn Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm (cấp Tiểu học), GD công dân và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (cấp Trung học cơ sở, cấp Trung học phổ thông). Các môn học và hoạt động này đều hướng tới việc hình thành và phát triển ở học sinh (HS) Việt Nam những giá trị cốt lõi là yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Nếu coi các giá trị này chính là các giá trị mà GD giá trị văn hóa cần hướng tới thì tuy rằng khái niệm GD giá trị văn hóa chưa thực sự được sử dụng trong GD Việt Nam nhưng hoạt động GD giá trị văn hóa vẫn có và là một phần không thể thiếu của GD Việt Nam. Có điều, hiểu như vậy là giới hạn giá trị văn hóa trong các giá trị đạo đức và giá trị công dân. Đó là hiểu theo nghĩa hẹp về giá trị văn hóa. Trong bài viết này, giá trị văn hóa được hiểu theo nghĩa rộng. Nó bao gồm các loại giá trị, bao gồm giá trị đạo đức, giá trị công dân, giá trị xã hội, giá trị môi trường, giá trị thẩm mỹ... Theo cách hiểu này, GD giá trị văn hóa là xu thế hiện nay trong GD thế giới, dưới tên gọi chung là “GD các giá trị” (values education). Nó có mục đích khắc phục các thiếu hụt của GD hiện nay vốn nặng về truyền thụ kiểu thức và năng lực, hướng tới thi cử và hình thành con người công cụ. Nó hướng tới con người trong sự toàn vẹn của nó. Nó đòi hỏi việc xác lập các giá trị văn hóa cốt lõi cần hình thành trong HS, các nguyên tắc cần tuân thủ trong tổ chức thực hiện, vai trò của giáo viên, phụ huynh và cộng đồng, cách đánh giá và về kết quả thực hiện lẫn tác động lên việc dạy của giáo viên và việc học của HS. Bài viết này chỉ tập trung vào việc làm rõ một vấn đề là cách thức lựa chọn các giá trị để đưa

vào GD trong trường phổ thông trên cơ sở rút ra một số bài học kinh nghiệm từ một khảo sát tổng quan về GD giá trị ở nhiều nước trên thế giới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giáo dục giá trị trong nhà trường phổ thông

2.1.1. Định nghĩa

Điều không tránh khỏi là cũng có nhiều định nghĩa về GD giá trị xuất phát từ bối cảnh cụ thể, truyền thống, triết lý của mỗi hệ thống GD.

Ở Mỹ, thuật ngữ được sử dụng chính thức là GD phẩm cách (character education). Cũng có nhiều định nghĩa về thuật ngữ này trong suốt lịch sử phát triển của nó trong GD Mỹ. Tuy nhiên, dù biểu theo cách này hay cách khác thì mục đích cuối cùng của GD phẩm cách vẫn là đem đến cho HS các giá trị đạo đức và giá trị công dân [1]. Theo tổ chức Character.org, một tổ chức phi chính phủ với sứ mệnh thúc đẩy GD phẩm cách trong nhà trường phổ thông Mỹ thì GD phẩm cách là nỗ lực nhằm mục đích phát triển ở thanh thiếu niên các giá trị về sự hoàn thiện và đạo đức cốt lõi vốn được khẳng định rộng rãi trong mọi nền văn hóa [2].

Ở Úc, GD giá trị không đơn thuần là hoạt động có chủ đích và tường minh để dạy về các giá trị mà còn bao gồm các phương thức không tường minh để đưa giá trị đến với HS. Vì thế, GD giá trị cần hiểu theo nghĩa rộng, nó bao gồm “mọi hoạt động tường minh hoặc ẩn tàng thuộc phạm vi nhà trường để thúc đẩy HS hiểu và biết về các giá trị, để khắc sâu trong các em kỹ năng và thiên hướng sao cho các em có thể bộc lộ các giá trị nhất định với tư cách là cá nhân và thành viên của một cộng đồng rộng lớn” [3].

Ở Châu Âu, trong phạm vi của dự án Ethika thuộc chương trình Erasmus+ thì GD giá trị và đạo đức là một thể thống nhất, theo đó GD giá trị và đạo đức có mặt trong mọi khía cạnh của tiến trình GD, nó có quan hệ một cách tương minh hoặc ẩn tàng với các chiều đo đạo đức của đời sống và vì thế nó có thể được cấu trúc, dẫn dắt và giám sát bằng

các phương pháp và công cụ GD thích hợp [4].

Ở Ấn Độ, trong các bài giảng chính thức về GD giá trị thì GD giá trị là GD "Nhằm thúc đẩy ở HS các khả năng, thái độ và kĩ năng rộng hơn, không phải chỉ vì việc học trong trường mà còn vì cuộc sống ngoài trường, để thế giới là nơi chốn tốt đẹp hơn không phải cho riêng các em mà còn cho gia đình, bạn bè và những người khác. GD giá trị đem lại sự hiểu biết chắc chắn rằng các giá trị phải được khắc sâu trong HS, không phải vì lợi ích của riêng các em mà còn vì lợi ích chung, phản ánh sự cân bằng giữa lợi ích cá nhân và cộng đồng... GD giá trị chính là GD đem đến sự phát triển tổng thể cho HS" [5].

Có thể dẫn ra đây nhiều cách hiểu nữa về "GD giá trị" trong các hệ thống GD trên thế giới. Sự khác nhau này là cần thiết bởi lẽ "GD giá trị" cần phải đặt trong bối cảnh cụ thể của từng quốc gia. Tuy nhiên, dù các định nghĩa về GD giá trị có khác nhau nhưng bản chất là một: GD giá trị về bản chất là dạy và học làm người. Nó vốn là một sứ mệnh cốt lõi của GD, nhưng đã không được coi trọng trong thời gian dài và mới được hồi sinh trong khoảng 20 năm gần đây.

2.1.2. Khủng hoảng giá trị và sự hồi sinh của giáo dục giá trị trong nhà trường

Vào thời cổ đại, với Socrates của phương Tây và Khổng Tử của phương Đông thì GD là dạy người, rèn luyện tư duy và trau dồi các giá trị. Tuy nhiên, trong phần lớn chiều dài lịch sử của nó, GD giá trị chỉ là GD cho một số ít người, những người sẽ làm quan trong nhà nước phong kiến hoặc những người sẽ đứng trong tầng lớp tinh hoa của xã hội trong nhà nước tư sản. Bước sang thế kỉ XX, khi bắt đầu hình thành hệ thống GD với tổ chức cấp học và trường lớp như hiện nay, thì dù rằng GD đã từng bước chuyển thành GD cho số đông nhưng tư duy GD lại bị chi phối bởi tư duy hàng loạt của nền sản xuất công nghiệp, và vì thế GD giá trị vẫn bị coi nhẹ so với GD với mục đích học để biết, để có việc làm. Dù rằng, các môn học về đạo đức, về GD công dân đều có trong các chương trình GD nhưng cái mà cá thầy và trò đều quan tâm và coi trọng lại là các môn học để thi, các môn học này thiên về nhận thức hơn là về cảm xúc và hành vi.

Trong khi đó, theo cách nói của Feyrjal [6] thì cùng với bước tiến của nền sản xuất công nghiệp, HS đang sống trong thế giới Dickens, một thế giới tẻ nhạt của mọi thời đại và cũng là thế giới tẻ nhạt của mọi thời đại. Một mặt các em chứng kiến bước tiến của văn minh, thụ hưởng một cuộc sống vật chất ngày càng tiện nghi, hiện đại; mặt khác các em lại nản nhản trong sự xuống cấp của văn hóa, bị tổn thương về tinh thần và cảm xúc bởi các đảo lộn giá trị. Hiện tượng này mang tính chất toàn cầu và được Mc Murtry [7] gọi là cuộc khủng hoảng toàn cầu về giá trị.

Điều đó dẫn đến sự cảnh tỉnh về GD. Về mặt lý luận, tầm quan trọng của GD giá trị được Edgar Faure và cộng sự khắc sâu vào nhận thức xã hội qua công trình Học để làm người: Thế giới GD hôm nay và ngày mai (Learning to be: The world of education today and tomorrow) năm 1972.

Tiếp đến công trình của J. Delors và cộng sự "GD: một kho báu tiềm ẩn" (L'éducation: Un trésor est caché dedans) năm 1999 thì học để làm người, cùng với học để biết, học để hành, học để chung sống tạo thành 4 trụ cột của GD trong thế kỉ XXI.

GD giá trị được hồi sinh trong bối cảnh lý luận và thực tiễn như vậy. Các nhà hoạch định chính sách và các nhà GD ở các nước phát triển như Mĩ, Đức, Hà Lan, Thụy Điển, Đan Mạch, tiếp đến các nước đang phát triển như Ấn Độ, Maroc, Indonesia, Philippines, Thái Lan... tiến hành những bước đi mạnh mẽ để đẩy mạnh GD giá trị trong nhà trường phổ thông. Nghiên cứu xuyên quốc gia của Cumings và cộng sự cho thấy từ cuối những năm 1980, GD giá trị đã từng bước hồi sinh và trở thành mối quan tâm toàn cầu [8].

2.1.3. Các mục tiêu của giáo dục giá trị trong nhà trường phổ thông

Cummings và cộng sự [8] cho rằng, tuy mỗi quan tâm về GD giá trị là toàn cầu, nhưng cách tiếp cận có sự khác biệt giữa phương Đông và phương Tây. Nhìn chung, các nước phương Tây hướng mục tiêu của GD giá trị đến con người công dân, với trọng tâm là các giá trị xã hội. Trong khi đó, GD giá trị ở các nước phương Đông đặt trọng tâm vào các giá trị đạo đức, hướng đến con người đức độ.

Thực ra, mỗi nước xuất phát từ hình ảnh cụ thể về con người mong muốn mà GD có sứ mệnh hình thành để đặt ra các mục tiêu cụ thể cho GD giá trị. Chẳng hạn, ở Mĩ, Bộ GD Mĩ [9] quy định mục tiêu tổng quát của GD giá trị là "Tạo điều kiện cho HS và người lớn trong một cộng đồng trường học để hiểu biết, quan tâm và hành động dựa trên các giá trị đạo đức cốt lõi như lòng tôn trọng, sự công bằng, đạo đức xã hội và quyền công dân, cùng tinh thần trách nhiệm đối với bản thân và những người khác. Dựa trên những giá trị cốt lõi đó, chúng ta hình thành các thái độ và hành động tạo nên nền tảng của các cộng đồng an toàn, lành mạnh và am tường, đó là nền tảng của xã hội chúng ta".

Ở Úc, GD giá trị hướng tới mục tiêu kép là một mặt cung cấp cho HS những giá trị tốt của học sinh và dân chủ, bình đẳng và công lí, mặt khác hình thành ở HS những giá trị và thái độ tích cá nhân như sự lương thiện, tính kiên cường và thái độ tôn trọng người khác. Sự phát biểu cụ thể về mục tiêu GD giá trị trong nhà trường Úc là như sau [10]: "Nhà trường cần phát triển thành thiếu niên thành những người: 1/ Cam kết với các giá trị dân chủ, bình đẳng và công lí và tham gia vào đời sống dân sự Úc; 2/ Có khả năng quan hệ và giao tiếp qua các nền văn hóa, đặc biệt là các nền văn hóa và quốc gia Châu Á; 3/ Làm việc vì lợi ích chung, đặc biệt là duy trì và cải thiện các môi trường tự nhiên và xã hội; 4/ Là những công dân địa phương và toàn cầu có trách nhiệm".

Ở Ấn Độ, mục tiêu chung của GD giá trị là tạo điều kiện cho HS hoàn thiện nhân cách để thành công trong cuộc sống và công việc, đóng góp cho sự hạnh phúc của quốc gia và thế giới xung quanh.

Nhìn chung, theo quan điểm của UNESCO [11] thì "GD giá trị có mục đích đạt được hai kết quả đầu ra căn bản:

Giúp HS hiểu biết rõ hơn về các giá trị dẫn dắt cuộc sống hàng ngày của các em và góp phần vào những thay đổi giá trị trong cộng đồng và cá nhân". Chẳng hạn, trong GD vì sự phát triển bền vững thì định hướng của sự thay đổi này là góp phần vào việc nâng cao sự hiểu biết, lòng bao dung và tính công bằng đối với người khác (thông qua các giá trị công bằng xã hội, hòa bình và dân chủ) và góp phần vào tính bền vững trong việc sử dụng và khai thác các tài nguyên thiên nhiên.

2.2. Lựa chọn các giá trị cần đưa vào giáo dục

Đây là vấn đề khó và luôn có tranh cãi. Cummings [8] nhận định như sau: "Cách tiếp cận trong việc lựa chọn các giá trị cho chương trình GD có liên quan đến sự khác biệt quốc gia. Các xã hội phương Tây có xu hướng đặt trọng tâm vào các giá trị công dân, dù rằng ở phần lớn các nước Châu Âu các giá trị này còn được bổ sung bởi các giá trị đạo đức và tôn giáo. Nhật Bản có xu hướng đặt trọng tâm vào giá trị đạo đức hơn giá trị công dân... Ở các xã hội đang phát triển, đặc biệt ở những nơi mà Chính phủ muốn nhấn mạnh đi sản dân tộc, thì việc lựa chọn giá trị càng phức tạp. Không phải chỉ là khó khăn trong việc lựa chọn giữa các giá trị bản địa cạnh tranh nhau mà còn với truyền thống đang được hiện đại hóa theo kiểu phương Tây. Thường thì cần sự hiện diện của một nhà nước rất mạnh mới có thể làm cho tiến trình lựa chọn thành công".

Nhận định trên cho thấy, việc lựa chọn các giá trị trong GD nhà trường được quy định bởi bối cảnh kinh tế - xã hội trong quốc gia. Còn cách thức lựa chọn như thế nào thì hiện chưa có bất kỳ một phương thức mẫu mực nào để học tập theo. Trong phạm vi nghiên cứu của bài báo này, có thể thấy một số cách thức hiện đang được sử dụng như sau:

2.2.1. Chọn các giá trị từ khảo sát thực tế, nghiên cứu tổng quan và lấy ý kiến chuyên gia

Đây là cách làm của nước Úc. Ngày 19 tháng 7 năm 2002, Hội đồng Bộ trưởng về GD, Việc làm, Đào tạo và Công tác thanh niên nhất trí thông qua Đề án nghiên cứu quốc gia về GD giá trị do Chính phủ Úc ủy quyền để tạo cơ sở li luận và thực tiễn cho việc xây dựng một khung cũng các nguyên tắc về GD giá trị trong nhà trường phổ thông Úc. Báo cáo kết quả nghiên cứu năm 2003 [7] cho biết cách làm gồm: 1/ Khảo sát thực tế việc tiến hành GD giá trị trên toàn nước Úc với mẫu khảo sát gồm 69 trường đại diện cho tính đa dạng của hệ thống GD phổ thông Úc; 2/ Nghiên cứu tổng quan GD giá trị trên thế giới; 3/ Lấy ý kiến chuyên gia và điều tra qua mạng ý kiến của giáo viên, HS và phụ huynh về các giá trị mà cộng đồng mong muốn nhà trường Úc phát huy. Về việc lựa chọn các giá trị, Báo cáo nhận định: "Các giá trị thường bị tranh cãi rất nhiều và vì thế bất kỳ tập hợp giá trị nào để xuất với nhà trường Úc cũng phải là chủ đề thảo luận và tranh luận một cách thực chất với cộng đồng trường học. Việc áp dụng các giá trị đó vào các tính huống thực của nhà trường nhất thiết đòi hỏi các giá trị đó phải phù hợp với bối cảnh của cộng đồng nhà trường và lối cuốn được sự tham gia của cộng đồng đó vào tiến trình thực hiện".

Bộ GD, Khoa học và Đào tạo Úc đã căn cứ vào Báo cáo đó để ban hành Khung quốc gia về GD giá trị trong nhà trường Úc với 9 giá trị như sau [12]: 1/ Sự quan tâm và lòng trắc ẩn; 2/ Làm thật tốt; 3/ Đối xử công bằng; 4/ Tự do; 5/ Trung thực và đáng tin cậy; 6/ Chính trực; 7/ Sự tôn trọng; 8/ Trách nhiệm; 9/ Hiểu biết, bao dung và hòa nhập. Đó là các giá trị cốt lõi mà dù bối cảnh cụ thể là gì, truyền phổ thông Úc có trách nhiệm thúc đẩy, nuôi dưỡng, truyền thụ các giá trị đến mọi HS trên nguyên tắc khẳng định nhà trường không phải là nơi bỏ trống về giá trị hoặc trung tính về giá trị, đảm bảo GD trau dồi phẩm cách cho HS không kém gì việc cung cấp cho họ những kỹ năng cần thiết.

2.2.2. Giáo viên tự chủ cho nhà trường trong việc lựa chọn các giá trị

Đó là cách làm của nước Mĩ. Năm 2006, Bộ GD Mĩ ban hành văn bản dưới tiêu đề "GD phẩm cách... Trách nhiệm cùng chia sẻ của chúng ta" [9], trong đó sau phần nói về mục tiêu của GD phẩm cách, đã xác định vai trò của nhà trường như sau: "Trong trường học, GD phẩm cách phải được tiếp cận một cách toàn diện để bao gồm các phẩm chất cảm xúc, trí tuệ và đạo đức của một người hoặc nhóm người. Nó phải đem lại vô vàn cơ hội để HS học, thảo luận và thực hiện các hành vi xã hội tích cực. Sự tham gia và vai trò đầu tàu của HS là yếu tố then chốt để GD phẩm cách trở thành một phần trong các niềm tin và hành động của HS. Để thực hiện thành công GD phẩm cách, nhà trường được khuyến khích phát huy vai trò lãnh đạo trong việc lôi cuốn đội ngũ nhà trường, phụ huynh và HS cùng nhau nhận dạng và xác định các yếu tố phẩm cách mà họ muốn nhấn mạnh".

Như vậy, việc lựa chọn các giá trị để đưa vào GD giá trị thuộc quyền tự chủ của nhà trường nhằm mục đích cuối cùng là hình thành ở HS "các thói quen tư duy và hành động để sống và làm việc cùng nhau như gia đình, bạn bè, hàng xóm, cộng đồng, quốc gia". Tuy nhiên, nhà trường Mĩ không đơn độc trong công việc này. Họ có thể tìm hỗ trợ từ rất nhiều nguồn khác nhau, bao gồm các tổ chức GD phẩm cách, các hội nghị về GD phẩm cách hoặc hợp đồng với các công ty thương mại để cung cấp các chương trình và tài liệu phù hợp với yêu cầu của nhà trường.

Theo quan điểm của GD Mĩ, chẳng có một chương trình hiệu quả nào cho GD phẩm cách nhưng có một số nguyên tắc dẫn dắt để thực hiện GD phẩm cách thành công. Đề chỉ ra các nguyên tắc này, tổ chức thúc đẩy GD phẩm cách trong nhà trường Mĩ là Character.org đã tổng kết kinh nghiệm thành công của các nhà trường để chỉ ra 11 nguyên tắc mà các nhà trường, nhà giáo cần tuân thủ để phát triển và tổ chức thực hiện GD phẩm cách với chất lượng cao [13].

2.2.3. Dựa vào các quy định của Hiến pháp để lựa chọn các giá trị

Đó là cách làm ở Ấn Độ. Trên phạm vi thế giới, Ấn Độ được biết đến là đất nước có sự quan tâm mạnh mẽ đến việc thúc đẩy GD giá trị trong nhà trường. Năm 2009, Hội đồng quốc gia về nghiên cứu GD và đào tạo phát hành tài liệu "Khung GD giá trị trong trường học" [5] nhằm giúp các

Châu Âu, cụ thể như sau: “Liên minh được thành lập dựa trên các giá trị về sự tôn trọng phẩm giá con người, tự do, dân chủ, bình đẳng, pháp trị và tôn trọng quyền con người, bao gồm quyền của người thiểu số. Những giá trị này là chung đối với các quốc gia thành viên trong một xã hội mà tính đa nguyên, sự không phân biệt đối xử, lòng khoan dung, công bằng, đoàn kết và bình đẳng giữa phụ nữ và nam giới chiếm ưu thế”. Việc tăng cường chia sẻ các giá trị chung này được yêu cầu thực hiện xuyên suốt hệ thống GD, từ mầm non đến đại học, chính quy và không chính quy, trong bối cảnh học tập suốt đời, với mục đích tăng cường sự gắn kết xã hội, thúc đẩy ý thức chung tích cực và bao trùm về sự gắn bó ở mọi cấp độ, địa phương, khu vực, quốc gia và Liên minh.

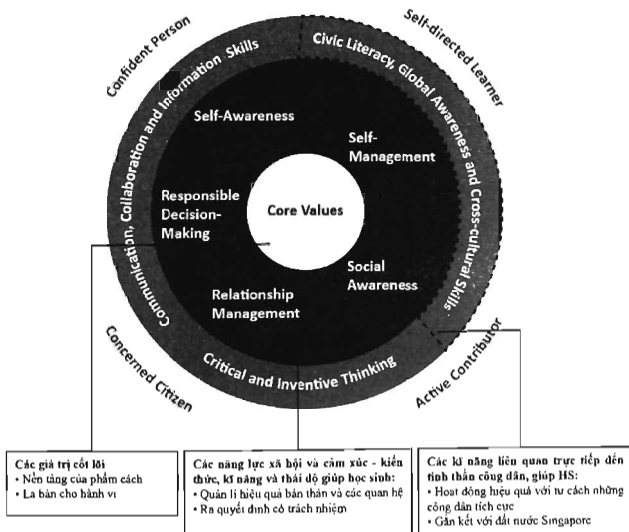
2.2.5. Lựa chọn các giá trị xuất phát từ các giá trị chung, các giá trị gia đình, tầm nhìn thế kỉ XXI và các thông điệp giáo dục quốc gia

Đây là cách làm ở Singapore. GD giá trị luôn được coi là tâm điểm của hệ thống GD Singapore (Ở Singapore, dùng thuật ngữ character and citizenship education, tạm dịch là giáo dục phẩm cách và công dân). Điều đó được cụ thể hóa trong khung các năng lực và chuẩn đầu ra của thế kỉ XXI do Bộ GD Singapore ban hành [17].

Trong khung này (xem Hình 1), các giá trị cốt lõi nằm ở vị trí trung tâm và được coi là nền tảng, trên đó hình thành các kiến thức và kĩ năng. Tiếp theo là vành các năng lực cảm xúc và xã hội, những năng lực cần thiết để HS nhận biết và điều khiển được cảm xúc của mình, có sự quan tâm và chăm sóc đối với những người xung quanh, ra quyết định có trách nhiệm, xây dựng các mối quan hệ tích cực, xử lí có hiệu quả các tình huống mang tính thách đố.

Vành ngoài cùng thể hiện các năng lực của thế kỉ XXI mà HS phải có để sống và làm việc trong một thế giới toàn cầu hóa. Các năng lực này gồm: Kiến thức công dân, nhận thức toàn cầu và kĩ năng giao thoa văn hóa; Tư duy phê phán và sáng tạo; Các kĩ năng giao tiếp, hợp tác và thông tin.

Sự kết hợp các giá trị và năng lực trong khung sẽ cho phép HS Singapore tận dụng các cơ hội phong phú của thời đại kĩ thuật số, trong khi vẫn giữ bản sắc quốc gia, để đạt được các chuẩn đầu ra mong muốn là trở thành một cá nhân tự tin, một người học tự định hướng, một người đóng góp tích cực và một công dân có trách nhiệm. Các giá trị cốt lõi bao gồm 6 giá trị là: tôn trọng, trách nhiệm, kiên cường, chính trực, quan tâm và hòa hợp. Việc lựa chọn các giá trị này được thực hiện trên nguyên tắc suy ra từ các giá trị chung, các giá trị gia đình, tầm nhìn thế kỉ XXI và các thông điệp GD quốc gia của Singapore.



Hình 1: Khung các năng lực và chuẩn đầu ra của thế kỉ XXI

2.3. Các đề xuất về giá trị của một số tổ chức quốc tế

2.3.1. Các đề xuất của UNESCO-APNIEVE

Trong Báo cáo mang tên “GD: Một kho báu tiềm ẩn” của Ủy ban quốc tế về GD thế kỉ XXI trình UNESCO, học để làm người là “Sự hoàn thiện của con người, trong tất cả sự phong phú của nhân cách, sự phức tạp của các cách thức biểu đạt và các cam kết khác nhau của anh ta - với tư cách là cá nhân, là thành viên của một gia đình và của một cộng đồng, là công dân và nhà sản xuất, là người phát minh ra các kĩ thuật và người mơ mộng sáng tạo” [18].

Học để làm người đòi hỏi GD trong thế kỉ XXI phải vượt qua những không hụt của GD trong thế kỉ XX để tâm nhin GD không bó hẹp trong việc đào tạo con người công cụ mà là hình thành con người toàn vẹn. Hội nghị lần thứ 6 các bộ trưởng GD và các nhà phụ trách lập kế hoạch kinh tế khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, họp tại Kuala Lumpur tháng 6 năm 1993, dưới sự chủ trì của UNESCO, đã ra tuyên bố bày tỏ niềm tin sâu sắc rằng “Con đường duy nhất để phục hồi sự cân bằng về giá trị trong một thế giới ngày càng bị định hình bởi chủ nghĩa vật chất là giành một vị trí xứng đáng cho việc dạy đạo đức, giá trị và văn hóa trong chương trình GD” [19].

Trước những yêu cầu đó, APNIEVE (Mạng Châu Á - Thái Bình Dương về GD quốc tế và GD giá trị) phối hợp với UNESCO đã tổ chức nghiên cứu và công bố công trình mang tên “Học để làm người: Một tiếp cận tổng thể và nhất thể về GD giá trị vì sự phát triển con người” [20]. Đó là cách tiếp cận trong đó con người được nhìn nhận dưới tất cả các chiều đo đan xen và chồng chéo nhau, với tất cả sự phong phú và phức tạp của con người, với tư cách cá nhân và thành viên xã hội. Các chiều đo này bao gồm các chiều đo thể chất, tinh thần, thẩm mĩ, đạo đức, kinh tế, văn hóa - xã hội, chính trị và tâm linh của con người trong mối quan hệ với người khác trong gia đình, đất nước, khu vực và thế giới. Ứng với mỗi chiều đo trên là những giá trị cốt lõi cần hình thành ở các HS trong trường. Cụ thể là các giá trị sau: Sức khỏe và hòa hợp với thiên nhiên, chân lí và sự thông thái, tình yêu và lòng trắc ẩn, tinh sáng tạo và sự cảm thụ cái đẹp, hòa bình và công lí, sự phát triển con người bền vững, Sự thống nhất quốc gia và sự đoàn kết toàn cầu, tâm linh bao trùm.

APNIEVE cho rằng, với những giá trị cốt lõi kể trên, GD giá trị trong nhà trường sẽ góp phần vào việc hình thành và phát triển con người toàn vẹn - thể xác và tinh thần, tâm trí và tâm hồn, trí tuệ và cảm xúc, sáng tạo và nhạy cảm, tự chủ và trách nhiệm, bổn phận và cam kết.

2.3.2. Đề xuất của OECD

Trước các thách thức của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, OECD tiến hành từ năm 2015 Dự án “Tuong lai của GD và kĩ năng 2030”. Câu hỏi đặt ra là: “Làm thế nào chúng ta có thể chuẩn bị cho HS để làm những công việc chưa được tạo ra, giải quyết những thách thức xã hội chưa thể thấy và sử dụng các công nghệ chưa được phát minh? Làm thế nào chúng ta có thể trang bị cho họ để vượt lên trong một thế giới kết nối, nơi họ cần hiểu và đánh giá những quan điểm

và tầm nhìn khác nhau, tương tác một cách trọng thị với người khác và hành động có trách nhiệm đối với sự bền vững và hạnh phúc của mọi người?”.

Để trả lời câu hỏi trên, hiến Dự án đang ở giai đoạn xây dựng cái gọi là “La bàn học tập 2030” (OECD Learning Compass 2030). La bàn này xác định các kiến thức, kĩ năng, thái độ và giá trị mà người học cần để phát triển đầy đủ tiềm năng của mình và đóng góp vào sự hạnh phúc của cộng đồng và thế giới. Theo đó, trước hết, người học phải xây dựng được ba nền tảng cốt lõi để có thể phát triển đầy đủ tiềm năng của mình, trở thành thành viên lành mạnh và người đóng góp có trách nhiệm cho xã hội. Ba nền tảng cốt lõi đó là: 1/ Nền tảng nhận thức, bao gồm việc sáng chữ và sáng tinh toán, trên đó hình thành sáng số và sáng dữ liệu (digital literacy and data literacy); 2/ Nền tảng sức khỏe, bao gồm sức khỏe thể chất và tinh thần; 3/ Nền tảng xã hội và cảm xúc, bao gồm các giá trị.

Các tác giả của Dự án OECD cho rằng, nhận đủ các thuật ngữ được sử dụng để nói về các giá trị không giống nhau, nhưng có một số giá trị chung được nói lên về tầm quan trọng. Đó là các giá trị: “nhân phẩm”, “sự tôn trọng”, “bình đẳng”, “công bằng”, “trách nhiệm”, “tư duy toàn cầu”, “đa dạng văn hóa”, “tự do”, “khoan dung” và “dân chủ”. Những giá trị này sẽ giúp định hình một tương lai chung được xây dựng trên sự hạnh phúc của cá nhân, cộng đồng và hành tinh. Việc lựa chọn các giá trị để đưa vào GD nhà trường là một công việc phức tạp. Tuy nhiên, nhìn chung, khảo sát qua các chương trình GD, có thể thấy một số giá trị sau đây thường được đề cập đến. Đó là: “tôn trọng”, “khoan dung”, “chính trực” và “kiên cường”.

Mỗi nước sẽ có các giá trị của riêng mình trong GD, phù hợp với bối cảnh kinh tế - xã hội. Điều quan trọng mà các nhà nghiên cứu của Dự án OECD muốn lưu ý là trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cái làm nên sự khác biệt không thể thay thế của con người so với robot là khả năng kết hợp kiến thức, kĩ năng với thái độ và giá trị. Có rất nhiều công việc rồi đây sẽ bị thay thế bởi robot, nhưng vẫn có những công việc đơn giản như giúp đỡ và chăm sóc người khác lại chỉ có thể do con người thực hiện. Vì thế, trong sự phát triển hiện nay của công nghệ, GD giá trị và đạo đức được đặt lên hàng đầu. “Những phát triển gần đây trong công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo AI, đã đặt đạo đức vào trung tâm của thảo luận về vấn đề HS ngày nay cần những loại năng lực nào cho tương lai của họ. Có đạo đức trong sử dụng AI là cốt lõi đối với việc đưa AI vào trong cuộc sống của chúng ta... Khi coi thái độ và giá trị là một phần của GD, cần hỏi, bây giờ và sau này: Chúng ta muốn các nhà lãnh đạo và hoạch định chính sách của chúng ta có những thái độ và giá trị nào, để đảm bảo một thế giới công bằng và tốt đẹp, nơi mà mọi người muốn sống và vươn lên?” [21].

2.3.3. Các đề xuất của Hiệp hội giáo dục giá trị sống quốc tế (Association for Living Values Education International, ALIVE)

Hiệp hội ALIVE là một tập hợp các tổ chức, hiệp hội và cá nhân tại hơn 40 quốc gia, được thành lập vào năm 2004 với mục đích tạo thành một tổ chức nguồn trong việc cung ứng GD giá trị sống trên cả hai phương diện: triển khai một

tiếp cận GD lấy giá trị sống làm nền tảng và cung ứng các tài liệu GD cùng các tài nguyên GD khác cho các nhà giáo trên toàn thế giới để sử dụng trong nhà trường.

GD giá trị sống của ALIVE dựa trên các quan điểm cơ bản sau đây: 1/ Đã là con người thì ai cũng muốn được quý, được hiểu, được yêu, an toàn và được tôn trọng; 2/ Mọi người trên khắp thế giới chia sẻ các giá trị nhân văn cơ bản, có tiềm năng phát triển bản thân và tương tác tích cực với những người khác và môi trường xung quanh; 3/ GD vốn là một hoạt động dựa trên giá trị và HS, sinh viên trưởng thành trong một môi trường dựa trên giá trị, chăm sóc, tôn trọng và có trách nhiệm với nhau; 4/ Khi nào có sự coi trọng các tiếp cận dựa trên giá trị thì với cuộc sống thì sẽ dễ dàng tìm ra các giải pháp mang tính xây dựng để vượt qua các thách thức mà các cộng đồng phải đối diện; 5/ Đem lại cho trẻ em và người lớn các cơ hội phù hợp và môi trường thuận lợi dựa trên giá trị có thể tạo ra sự khác biệt mang tính quyết định trong việc tạo dựng và duy trì một hướng tích cực trong cuộc sống của họ.

Với các quan điểm cơ bản nêu trên, ALIVE xác định GD giá trị sống là GD nhằm thúc đẩy sự phát triển của các cộng đồng bằng cách dựa trên giá trị; là GD được thiết kế để giúp nhân loại phát triển và vì thế cần coi trọng giá trị và tính toàn vẹn của mỗi người trong GD, cần bảo đảm sự phát triển toàn diện của cá nhân và văn hóa của các giá trị tích cực trong mỗi xã hội và trên toàn thế giới. Việc lựa chọn giá trị là rất đa dạng, tuy nhiên với tư cách là thành viên của cộng đồng loài người, bất kể chúng ta có khác biệt gì về hoàn cảnh sống, truyền thống văn hóa, giới tính, dân tộc, trình độ, tuổi tác... tất cả chúng ta đều có một sự thống nhất kì lạ về các giá trị mà chúng ta cùng được GD, theo đuổi và nắm bắt trong cuộc sống.

Tầm nhìn của ALIVE được phát biểu như sau: "Tầm nhìn của chúng tôi là sự xuất hiện của một thế giới tốt hơn, trong đó các giá trị như: tình yêu, hòa bình, tôn trọng, khoan dung, trách nhiệm, hợp tác, hạnh phúc, trung thực, khiêm tốn, đơn giản, tự do, đoàn kết trở thành la bàn để tất cả mọi người vạch ra hành trình cuộc đời họ và hành trình hướng đến sự phát triển của nhân loại nói chung. Chúng tôi tin rằng, GD là một phần thiết yếu của hành trình đến một thế giới tốt đẹp hơn như vậy" [22].

Trong GD giá trị, hiện nay trên thế giới đóng góp của ALIVE đã vượt lên những tranh cãi học thuật để đóng góp hiệu quả cho việc đề cao tầm quan trọng của GD giá trị nói chung, hỗ trợ triển khai GD giá trị có hiệu quả ở hàng loạt nước trên thế giới, tạo nơi tin cậy để mọi nhà giáo, nhà nghiên cứu có thể tìm đến để làm giàu thêm kiến thức, kĩ năng và năng lực của mình trong GD giá trị.

2.4. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

2.4.1. Nhận thức lại tầm quan trọng và sự cần thiết của giáo dục giá trị trong bối cảnh hiện nay

Xây dựng con người với tư cách vừa là mục tiêu vừa là động lực của phát triển kinh tế - xã hội vốn là chủ trương xuyên suốt của Đảng và Nhà nước trong tiến trình đổi mới. Trong GD, chủ trương này được cụ thể hóa trong đổi mới

chương trình GD mà tại Hội nghị Trung ương 2 (Khóa VIII) đã yêu cầu bảo đảm sự cân đối giữa dạy người, dạy chữ, dạy nghề, trong đó dạy người là mục tiêu cao nhất. Tuy nhiên, trên thực tế, dạy người chưa bao giờ được thực sự quan tâm trong GD nước ta. Cũng như nhiều quốc gia khác, GD theo hướng tiến bộ phát triển con người toàn diện về đức, trí, thể, mĩ, nhưng sự chỉ phối của tư duy sản xuất công nghiệp đã khiến GD thế giới nói chung, Việt Nam nói riêng, chỉ lo vào việc trau dồi nhận thức, hướng tới đào tạo con người công cụ tức là con người với tư cách chủ yếu là phương tiện trong tăng trưởng kinh tế. Cách tiếp cận này đã dẫn đến một thế giới giàu có về vật chất nhưng sa sút về giá trị, thậm chí là khủng hoảng về giá trị. Tình trạng này hiện cũng đang diễn ra ở nước ta khi mà sự xuống cấp về tăng trưởng HS, sinh viên vô lễ, bạo hành, trộm cắp, bỏ học, sa vào các tệ nạn xã hội ngày càng trở thành vấn đề nóng được toàn xã hội quan tâm. Vì vậy, theo kinh nghiệm thế giới, cần đặt GD giá trị trong bối cảnh. Không có một mô hình GD giá trị chung, kể cả về mục tiêu cụ thể lẫn cách tổ chức thực hiện và đánh giá. Ngay cả ở nhiều nước cũng chỉ có một số quy định khung, còn việc tổ chức cụ thể cũng giao cho từng trường tự chủ trong việc xác định nội dung các giá trị cũng như các giải pháp triển khai.

2.4.2. Đánh giá đúng hiện trạng, cơ hội và thách thức của giáo dục giá trị trong nhà trường hiện nay

Thực ra, GD giá trị ở nước ta, đã được thực hiện gián tiếp qua tất cả các môn học của chương trình GD, và trực tiếp qua môn đạo đức, GD công dân, cùng các hoạt động trải nghiệm. Tuy nhiên, có một thực tế là tình trạng HS, sinh viên vô lễ, bạo hành, trộm cắp, bỏ học, sa vào các tệ nạn xã hội ngày càng trở thành vấn đề nóng được toàn xã hội quan tâm. Vì vậy, theo kinh nghiệm thế giới, cần đặt GD giá trị trong bối cảnh. Không có một mô hình GD giá trị chung, kể cả về mục tiêu cụ thể lẫn cách tổ chức thực hiện và đánh giá. Ngay cả ở nhiều nước cũng chỉ có một số quy định khung, còn việc tổ chức cụ thể cũng giao cho từng trường tự chủ trong việc xác định nội dung các giá trị cũng như các giải pháp triển khai.

2.4.3. Xác định đúng vị trí của giáo dục giá trị trong chương trình giáo dục

Hiện nay, các nước trên thế giới đều đề cao vai trò của GD giá trị, tuy nhiên việc xác định vị trí của GD giá trị trong chương trình GD là khác nhau. Ở Ấn Độ, GD giá trị được quan niệm không phải là môn học hay một bộ phận của GD mà chính là GD. Do đó, GD giá trị đòi hỏi một tiếp cận toàn trường, từ công tác quản trị, hoạt động hành chính đến việc dạy và học trên lớp học xuyên suốt mọi môn học trong chương trình GD. Ở Úc, GD giá trị vừa được thực hiện một cách ẩn tàng qua chương trình ẩn (hidden curriculum) vừa được thực hiện tường minh qua các môn học, trong đó có các môn học trực tiếp về GD giá trị, sao cho trong bất kì bối cảnh nào nhà trường phải nuôi dưỡng,

thức dạy và chuyển giao các giá trị đến mọi HS và GD phải xây dựng phẩm cách người học cũng ngang bằng với việc trang bị cho họ các kiến thức, kĩ năng cần thiết [12]. Trao đổi về vấn đề này, Robb cho rằng [23]: “Đối với tôi, có đủ bằng chứng trong bài viết này cũng như trong các bài viết khác để khuyến nghị là nên loại bỏ các GD tôn giáo, đạo đức, cá nhân và xã hội và thay thế bởi GD giá trị. Cũng khuyến nghị là phải dành cho GD giá trị một thời gian nhất định trong chương trình GD và phải coi nó có tầm quan trọng như tiếng Anh và Toán học”. Ở nước ta, tuy GD giá trị được thực hiện qua các môn học Đạo đức, GD công dân và các môn học có liên quan khác, nhưng chưa bao giờ được trao đổi, thảo luận để đi tới *xác định một vị trí xác đáng cho nó trong chương trình GD*. Hiện nay, trong chương trình GD phổ thông 2018, GD giá trị được hiểu là GD phẩm chất của người học và được thực hiện thông qua cả nội dung GD và phương pháp GD. Cách tiếp cận sơ với trong đây có nhiều tiến bộ để thể hiện đúng yêu cầu đổi mới chương trình GD phổ thông theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

2.4.4. Làm rõ mục tiêu của giáo dục giá trị trong mỗi lượng quan với mục tiêu chung của giáo dục phổ thông

Không có một GD giá trị chung nhất. Chỉ có các GD giá trị cụ thể nằm trong bối cảnh kinh tế - xã hội cụ thể của từng quốc gia. Đó là quá trình dạy và học về các giá trị mà quốc gia coi là quan trọng vì sự hạnh phúc của cá nhân người học, của cộng đồng nhà trường và xã hội. Vì thế, cần làm rõ mục tiêu nhân cách mà GD giá trị hướng đến, *một mục tiêu theo nguyên tắc SMART*, nghĩa là cụ thể, đo lường được, khả thi, phù hợp và ràng buộc về thời gian. Đây là vấn đề mà GD Việt Nam cần đặc biệt quan tâm bởi lẽ các phát biểu về mục tiêu GD của chúng ta thường quá cao siêu, hướng đến con người lí tưởng của chủ nghĩa xã hội, trong khi bối cảnh kinh tế - xã hội suốt hơn 30 năm đổi mới vừa qua đã có những biến động quan trọng về giá trị. Kinh nghiệm xây dựng mục tiêu GD giá trị của các nước là cần có sự phân tích hiện trạng nghiêm túc, trên cơ sở đó việc xác định mục tiêu GD giá trị phải là một quá trình phối hợp từ trên xuống và từ dưới lên.

2.4.5. Không có một hệ giá trị chung cho mỗi chương trình giáo dục

Vì những lẽ trên mà GD giá trị của mỗi quốc gia đều hướng đến những giá trị phù hợp với yêu cầu cụ thể về mô hình nhân cách của quốc gia đó. Tuy nhiên, ứng với một mô hình nhân cách vẫn có rất nhiều lựa chọn về giá trị. Vì thế, đạt được một sự đồng thuận về hệ giá trị hay tập hợp giá trị cho GD giá trị trong phạm vi quốc gia là bài toán khó. Nhìn chung hiện nay, các nước xử lí theo hướng *không có một quy định cứng về các giá trị mà một danh mục các giá trị nhưng từng nhà trường đều coi đó là một khung tham khảo*, việc đưa các giá trị cụ thể nào vào trong dạy và học là tùy vào sự đồng thuận giữa nhà trường, các phụ huynh và cộng đồng địa phương. Ở Ấn Độ, thậm chí không có danh mục

giá trị nào mà chỉ có danh mục các quan tâm giá trị cốt lõi, làm cơ sở cho nhà trường tham khảo ý kiến các phụ huynh và cộng đồng địa phương trong việc ra quyết định về các giá trị cụ thể cần đưa vào dạy và học.

2.4.6. Không có cách thức chung cho việc lựa chọn hệ giá trị trong chương trình giáo dục

Trong GD có hai bài toán khó khăn về lựa chọn. Thứ nhất là lựa chọn các năng lực mà HS ngày nay cần được trang bị. Thứ hai là lựa chọn các giá trị mà HS ngày nay cần trau dồi. Khó khăn là ở chỗ có vô vàn năng lực, có vô vàn giá trị. Mỗi người có thể xuất phát từ cách nhìn khác nhau, cách tiếp cận khác nhau để đề xuất những năng lực, những giá trị mà người đó coi là cốt lõi. Để khắc phục tình trạng này, cách giải quyết là đưa ra phương pháp luận lựa chọn. Chẳng hạn, trong bài toán năng lực, các nhà nghiên cứu của tổ chức OECD đã đưa ra phương pháp luận lựa chọn thông qua dự án mang tên DeSeCo (Definition and Selection of Competences, tạm dịch là Định nghĩa và Lựa chọn các Năng lực). Trong bài toán giá trị hiện nay, có thể coi APNIEVE-UNESCO đã đưa ra một phương pháp luận lựa chọn khi nhìn nhận con người dưới tất cả các chiều đo thể chất, tinh thần, thẩm mĩ, đạo đức, kinh tế, văn hóa - xã hội, chính trị và tâm linh. Tuy nhiên, phương pháp luận này cũng chỉ có giá trị tham khảo. Trên thực tế, *cách lựa chọn thường được sử dụng là sự phối hợp đa chiều từ nhiều góc độ*. Trước hết là các văn bản chỉ đạo tầm quốc gia như Hiến pháp, các đạo luật có liên quan, các tuyên bố chiến lược. Thứ hai là các ý kiến đóng góp từ cơ sở, các nhà trường, nhà giáo. Thứ ba là các ý kiến tham vấn của các chuyên gia. Thứ tư là các tham khảo quốc tế.

2.4.7. Cần xây dựng khung giáo dục giá trị quốc gia

Do không có quy định cứng về các giá trị cần đưa vào GD giá trị, cũng không có phương pháp luận cụ thể trong việc lựa chọn giá trị nên kinh nghiệm của một số nước là ban hành khung GD giá trị quốc gia. Đây là văn bản chỉ đạo để các nhà trường căn cứ vào đó tổ chức thực hiện GD giá trị trong nhà trường. Nội dung của khung này tập trung vào một số vấn đề chính sau: Trước hết là một số vấn đề về lí luận liên quan đến khái niệm giá trị, tầm quan trọng và sự cần thiết của GD giá trị, bối cảnh hiện tại, mục tiêu của GD giá trị. Thứ hai là các lựa chọn về giá trị; Thứ ba là các nguyên tắc và bài học kinh nghiệm trong tổ chức GD giá trị có hiệu quả, bao gồm một loạt vấn đề từ văn hóa nhà trường, lãnh đạo nhà trường, đào tạo và bồi dưỡng giáo viên đến theo dõi, giám sát và đánh giá. Đây là một kinh nghiệm mà Việt Nam có thể học tập để bổ sung vào chương trình GD phổ thông 2018.

3. Kết luận

GD giá trị là một lĩnh vực phức tạp và luôn có tranh cãi, từ các khái niệm cho đến việc lựa chọn và tổ chức thực hiện. Trong bối cảnh hồi sinh GD giá trị hơn 20 năm thực trên thế giới, nhiều nước và tổ chức quốc tế đã có nhiều kinh nghiệm tốt trong việc lựa chọn giá trị và tổ chức thực

hiện GD giá trị trong nhà trường, không chỉ học tập các kinh nghiệm này mà thúc đẩy và tăng cường hợp tác quốc tế với các nước như Úc, Singapore ..., các tổ chức quốc tế như

UNESCO, ALIVE ... là một giải pháp cần được đặc biệt quan tâm và coi trọng để góp phần tổ chức thực hiện GD giá trị thành công trong nhà trường phổ thông Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- [1] Oleh: Muhammad AhkamAnfin, (2017), *Developmental history of character education and how it could be defined*, Ekspose Vol. XXVI, Nomor 2, Juli-Desember 2017.
- [2] Character.org, (2014), *A framework for school success. 11 principles of effective character education*.
- [3] Australian Government, Department of Education, Science and Training, (2003), *Values Education Study*, Final Report.
- [4] Thomas Pfeil và cộng sự, (2017), *Ethics and values education in schools and kindergartens*, Policy paper, Ethika.
- [5] National Council of Educational Research and Training, (2009), *Education for Values in Schools – A Framework*, New Delhi: NCERT.
- [6] Feryal Çubukçu, (2014), *Values Education Through Literary Texts*, Journal of Social Studies Education Research, 5(2), 14-30.
- [7] Mc Murty, J, (2011), *The global crisis of values*, Trong Philosophy and World Problems Volume 1, UNESCO & EOLSS.
- [8] Cummings, K. W., Gopinathan, S. & Tomoda, Y. (ed), (1988), *The revival of values education in Asia and the West*, Pergamon Press.
- [9] U. S. Department of Education, (2006), *Character Education...Our Shared Responsibility*, <https://www2.ed.gov/admins/lead/character/brochure.html>
- [10] Australia Government Department of Education, Employment and Workplace Relations, (2011), *Values Education and the Australian Curriculum*, Commonwealth of Australia.
- [11] Bernard Cox, Margaret Calder and John Fien, (2010), *Values education*, Trong Teaching and Learning for a sustainable future, UNESCO.
- [12] Australia Government - Department of Education, Science and Training, (2005), *National Framework for Values Education in Australian Schools*, Commonwealth of Australia.
- [13] Character.org, (2014), *11 principles of effective character education*.
- [14] Piero Paollicchi, (2015), *Values education in context*, <http://good-id-in-schools.eu/artikel/values-education-context>
- [15] European Commission, (2018), *Proposal for a Council Recommendation on common values, inclusive education and the European dimension of teaching*. Brussels, 17.1.2018, SWD (2018) 13 final.
- [16] Council of the European Union, (2018), *Council recommendation on promoting common values, inclusive education, and the European dimension of teaching*. OJ C 195, 7.6.2018, p.1-5.
- [17] Singapore Ministry of Education, (2014), *Character and citizenship education syllabus*, Student Development Curriculum Division.
- [18] Delors, Jacques, (1996), *Learning: The Treasure Within*, Report to UNESCO of the International Commission on Education for the Twenty-first Century, Paris: UNESCO Publishing
- [19] UNESCO, (1993), *Final Report*, Sixth Regional Conference of Ministers of Education and those Responsible for Economic Planning in Asia and the Pacific.
- [20] UNESCO-APNIEVE, (2002), *Learning to be: A holistic and integrated approach to values education for human development: Core values and the valuing process for developing innovative practices for values education toward international understanding and a culture of peace*. Bangkok: UNESCO Asia and Pacific Regional Bureau of Education.
- [21] OECD Future of Education and Skills 2030, (2019), *Concept note: Attitudes and Values for 2030*. https://www.oecd.org/education/2030-project/teaching-and-learning/learning/attitudes-and-values/Attitudes_and_Values_for_2030_concept_note.pdf
- [22] Living Values Education, <http://livingvalues.net/vision-mission-aims/>
- [23] Robb, B. (1998), *What is values education - and so what?*, The Journal of Values Education Vol. 1.

VALUES EDUCATION IN GENERAL SCHOOLS: INTERNATIONAL EXPERIENCES AND LESSONS FOR VIETNAM

Phạm Đỗ Nhật Tiến¹, Nguyễn Hồng Thuận²,
Vương Thị Phương Hạnh³

¹ National Academy of Education Management
31 Phan Đình Giót, Thanh Xuân, Hanoi, Vietnam
Email: phanndtientien26@gmail.com

² Email: hongthuan70@gmail.com

³ Email: vuonghanh0503@gmail.com

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: Building a cultural value system for students in general schools is a difficult problem, at least in two aspects. The first is how to understand about cultural values so as to have consensus. The second is how to choose the core cultural values among the multitude of cultural values to include in the school. This article wants to find answers from some learned lessons based on an overview of values education and values selection in schools of some countries around the world.

KEYWORDS: Cultural value; value; values education; general education.